

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UK
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST
Ngày: 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UK, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Tâm;

- Ông Nguyễn Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố UK, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố UK, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố UK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Dương Thanh X1, sinh năm 1993; nơi sinh: thành phố UK, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 06, khóm x1, phường Vx, thành phố UK, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: thợ gia công cửa sắt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: C4 Nam; con ông Dương Thanh A, sinh năm 1967 và bà Phan Thị G, sinh năm 1973; chưa có vợ, con; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người lớn nhất; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn X2, sinh năm 1991; nơi sinh: thành phố UK, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 06, khóm x1, phường Vx, thành phố UK, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: C4 Nam; con ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị Lq, sinh năm 1971; vợ là Trần Ngọc Huệ, sinh năm 1987 (đã ly hôn); con có 02 người, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người lớn nhất; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo X2: Ông XYZ - Luật sư Văn phòng Luật sư UK, thuộc đoàn Luật sư tỉnh An Giang; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị Lq, sinh năm 1971, nơi cư trú: tổ 6, khóm x1, phường Vĩnh Ngươn, thành phố UK, tỉnh An Giang; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1985; có mặt.
- Ông Dương Văn C2, sinh năm 1988; có mặt.
- Ông Võ Văn C3, sinh năm 1983; có mặt.
- Ông Từ Quốc C4, sinh năm 1983; vắng mặt.
- Ông Võ Thành C5, sinh năm 1997; vắng mặt.
- Ông Phạm Thanh C6, sinh năm 1994; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn C7, sinh năm 1995; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 30/6/2021 Võ Văn C3 và Dương Thanh X1, Nguyễn Văn X2, Từ Quốc C4 cùng uống rượu tại nhà C3 (tổ 04, khóm x1, phường Vx, thành phố UK). Trong lúc uống rượu, X2 và X1 cự cãi, đánh nhau. X2 dùng kéo đâm 01 cái trúng tay phải của X1, gây thương tích, được mọi người can ngăn, X1 bỏ về.

Khi về đến nhà, X1 nhớ lại mâu thuẫn với X2 nên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 67C1-595.63 đi từ cầu “Rạch Chắc Ri” đến nhà C3, tìm đánh X2. Đến đoạn đường “Tuy Biên” (tổ 05, khóm x1, phường Vx, thành phố UK) xảy ra va chạm với xe mô tô, nhãn hiệu Wave biển số 67B-775.32 do X2 điều khiển chiều ngược lại; X2 và X1 cùng ngã xuống đường. X1 đến xem, thấy X2 nằm trên đường liền dùng chân đạp 02 cái vào vùng hông X2 gây thương tích. X2 được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị đến ngày 04/8/2021 xuất viện. X2 và X1 cùng có đơn yêu cầu khởi tố.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 kéo kim loại trắng, có dòng chữ JUNGDENG, dài 23.5cm, rộng 11cm, cán nhựa đỏ (dài 11.5cm, rộng 11cm), lưỡi (dài 12cm, rộng 02cm, mũi nhọn); 01 xe mô tô, nhãn hiệu EXCITER, biển số 67C1-595.63 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 xe mô tô, nhãn hiệu WAVE biển số 67B1-775.32 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe; 02 giấy phép lái xe hạng A1 của Dương Thanh X1, Nguyễn Văn X2; tiền C4 Nam 20.000.000 do Dương Thanh

X1 giao nộp, bảo đảm bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Văn X2 (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 346, 351/20/TgT ngày 17/9/2020 của Trung tâm Pháp y, Sở y tế An Giang ghi nhận:

- Dương Thanh X1, dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt ngoài $\frac{1}{3}$ trên cánh tay phải ($1.2 \times 0.2 + 0.6 \times 0.2$)cm, sẹo hồng, lồi, hình chữ Y, nằm ngang, nhiều góc cạnh (do vật sắc nhọn gây nên; tỷ lệ 01%); sây sát không để lại sẹo, chỉ để lại vết biến đổi sắc tố (0.2×1.5)cm mặt trong khuỷa tay phải (do vật tày gây nên lúc va chạm giao thông; tỷ lệ 01%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

- Nguyễn Văn X2, dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não, dập – xuất huyết não trán hai bên, thái dương trái; tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải trái; xuất huyết dưới nhện; đã phẫu thuật mở sọ, giải áp cầm máu, vá chùng màng cứng; sẹo mổ từ thái dương phải – thái dương trái, dài (30×0.4)cm; ổ khuyết sọ trán (18×5.5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35%, do vật tày gây nên.

Ngày 04/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố UK khởi tố vụ án, đến ngày 12/5/2021 khởi tố bị can Dương Thanh X1, Nguyễn Văn X2.

Tại Cáo trạng số: 83/CT-VKSCĐ ngày 05/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố UK đã truy tố bị cáo Dương Thanh X1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn X2 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo X1 tự nguyện rút yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo X2, bị cáo X2 xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo X1.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố UK truy tố bị cáo Dương Thanh X1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn X2 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo X1 tự nguyện rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo X2, bị cáo X2 tự nguyện xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo X1. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó đề nghị:

Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Thanh X1 từ

02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 155, Điều 282 Bộ luật Tố tụng Hình sự đình chỉ xét xử vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn X2 bị truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; thân trên kéo có dòng chữ JUNDENG, dài 23,5 cm; rộng 11 cm, cán được bọc nhựa màu đỏ dài 11,5 cm, rộng 11 cm, lưỡi dài 12 cm, rộng 02 cm, mũi nhọn là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu, tiêu hủy;

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AR 554041, do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 29/5/2011 mang tên Dương Thanh X1 thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan hành vi phạm tội, xét giao trả cho bị cáo X1.

Trả lại cho Nguyễn Văn X2 01 (một) xe mô tô màu cam – đen - bạc, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, mang biển số 67B1-775.32, số máy: HC12E7078763, số khung: 1258FY078691, kèm 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 031881, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh An Giang cấp ngày 20/02/2016 và 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AP 670632, do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 22/10/2010.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Dương Thanh X1 01 (một) xe mô tô màu tím-đen, nhãn hiệu Yamaha số loại Exiter mang biển số 67C1-595.63, số máy: G3D4E630177, số khung: 0610HY605058, kèm 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047590 do Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang cấp ngày 10/01/2019 và số tiền C4 Nam 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) bị cáo X1 giao nộp để đảm bảo thi hành án đối với phần thiệt hại mà bị cáo X1 có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Văn X2.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại X2 có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại. Đề nghị áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591, 593, BLDS chấp nhận các khoản: Chi phí nằm viện 34 ngày 82.503.000 đồng; khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tương đương 30 tháng lương tối thiểu; thu nhập thực tế bị mất của bị hại trong thời gian nằm viện, thu nhập bị mất của người nuôi bệnh trong thời gian điều trị 20.400.000 đồng, tổng cộng số tiền là 147.603.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn C1, Dương Văn C2 theo lời khai Nguyễn Văn X2, bị cùng C1 và C2 cùng Dương Thanh X1 đánh gây thương tích; C1, C2 không thừa nhận, ngoài lời khai của X2, không chứng cứ căn cứ khác để quy kết trách nhiệm đối với C1 và C2.

Quan điểm của Luật sư XYZ, là người bào chữa cho bị cáo đồng thời là bị hại X2 trình bày: Tại phiên tòa hôm nay, sức khỏe X2 ổn định, minh mẫn, trình bày rõ ràng, bị hại X2 yêu cầu bị cáo X1 phải chịu trách nhiệm hình sự và bồi

thường thiệt hại cho X2, có xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho X1. Bị cáo Dương Thanh X1 thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn hối hận về việc đã gây ra tai nạn giao thông đối với X2, và xác nhận có lỗi khi gây thương tích cho Nguyễn Văn X2, đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả 20.000.000 đồng trong giai đoạn điều tra, nay tại phiên tòa rút lại khởi tố đối với Nguyễn Văn X2, tiếp tục khắc phục thêm 20.000.000 đồng nữa, xem đây là thiện chí của một người biết ăn năn, muốn khắc phục lỗi lầm. Thống nhất với tội danh Viện kiểm sát truy tố và luận tội về hình phạt đối với X1. Bà Huỳnh Thị Lq, mẹ của Nguyễn Văn X2 và X2 mong muốn có được số tiền cho X2 tiếp tục điều trị bệnh tổn thương vùng đầu của X2. Về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo X1 khắc phục số tiền theo như đơn bồi thường mà bị cáo X2 đã yêu cầu 362.100.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi hai triệu một trăm ngàn đồng*).

Bị cáo X1 không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Nguyễn Văn X2 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo X1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố UK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố UK, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Sự vắng mặt của người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung

[3] Về hành vi phạm tội, các bị cáo X1, X2 đồng thời là bị hại của nhau đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai những người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 346, 351/20/TgT ngày 17/9/2020 của Trung tâm Pháp y, Sở y tế An Giang; biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 30/6/2020; Bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm hiện trường án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Võ

Văn C3, Từ Quốc C4 cùng khai khi uống rượu, bia tại nhà của C3, X2, X1 cự cãi đánh nhau, X2 cầm kéo đâm X1 trúng tay phải, tỷ lệ thương tích 1%, được can ngăn, X1 bỏ về nhà sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại tìm X2 đánh trả thù. Trên đường, xảy ra tai nạn giao thông với X2, bị cáo X1 biết rõ tình trạng sức khỏe của X2 bị chấn thương nặng sau tai nạn, nhưng vẫn có hành vi dùng chân đạp nhiều cái trúng vào người của X2, làm nặng thêm tình trạng thương tích, được mọi người kịp thời đến can ngăn, đưa X2 đến Bệnh viện cấp cứu, điều trị nên thương tích chỉ dừng lại ở tỷ lệ 35%. Vì vậy, bị cáo X1 phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%*” theo điểm a khoản 2 Điều 134; bị X2 bị truy tố theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vậy nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố UK truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét về tính chất vụ án thì thấy, tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý, bất khả xâm phạm nên được pháp luật tôn trọng bảo vệ. Các bị cáo đều là người trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo X2 nhận thức rõ hành vi dùng kéo kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho X1 và bị cáo X1 nhận thức rõ hành vi dùng chân đạp vào người X2 gây thương tích tỷ lệ thương tật 35% là xâm phạm quyền bất khả xâm phạm sức khỏe của người khác, là vi phạm pháp luật. Nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Mặc dù các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên, do ý thức xem thường pháp luật, bản tính nóng nảy, thiếu sự kiềm chế, tự chủ bản thân, muốn giải quyết mâu thuẫn bằng con đường bạo lực, hung khí, các bị cáo tham gia đánh nhau, gây mất an ninh trật tự. Hành vi của các bị cáo không chỉ gây nguy hiểm cho xã hội, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm trật tự quản lý công cộng của cơ quan Nhà nước. Bị cáo X1 khi xảy ra va chạm giao thông với X2, lẽ ra khi nhìn thấy X2 nằm trên lề đường phải cứu giúp kịp thời, hoặc nhờ người dân xung quanh hỗ trợ, ngược lại, vì bản tính nóng nảy, muốn đánh trả thù X2, X1 đã dùng chân, tay đánh vào người X2 nhiều cái. Còn X2 khai khi xảy ra giao thông với X1, X1 đã dùng chân đạp nhiều cái lên vùng đầu gây thương tích cho X2. Tại hiện trường xảy ra tai nạn giao thông, người làm chứng chỉ thấy có mặt X2 và X1 tại hiện trường, không còn ai khác.

Tại phiên tòa, bị cáo X1 thừa nhận hành vi của bị cáo là không đúng, chịu trách nhiệm với thương tích của X2; X1 tự nguyện rút yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo X2. Xét ý kiến của X1 là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, cho nên căn cứ Điều 282, khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn X2. Đồng thời, bị cáo X2 có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo X1.

[5] Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo X1 thuộc thành phần lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho X2 nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo X1 không có tình tiết tăng nặng.

Từ những nhận định trên, lẽ ra cần có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo X1. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo X1 biết nhìn nhận lỗi lầm đã gây ra cho Nguyễn Văn X2, biết ăn năn, bị hại X2 đồng ý và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo X1 đã hối hận và có thiện chí sửa chữa lỗi lầm, có nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, chỗ ở ổn định, trong thời gian được tại ngoại, bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Chính vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng chế định án treo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo lao động để khắc phục hậu quả cho bị hại như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố UK cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước ta.

[6] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại X2 có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 362.100.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 tại các Điều 584, 585, 590, 593 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP quy định thiệt hại thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ có căn cứ chấp nhận các khoản thiệt hại của bị hại X2 như sau: Khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị phục hồi sức khỏe tại bệnh viện và các biên lai, hóa đơn viện phí, thuốc là 82.503.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của bị hại và người nuôi bệnh trong thời gian nằm viện 34 ngày x 300.000 đồng/người x 2 người là 20.400.000 đồng; mức bồi thường bù đắp về tổn thất tinh thần là 44.700.000 đồng. Tổng cộng 147.603.000 đồng (*Một trăm bốn mươi bảy triệu sáu trăm lẻ ba ngàn đồng*). Tại phiên tòa, bị cáo X1 đã nộp khắc phục cho bị hại X2 số tiền 20.000.000 đồng, còn lại 127.603.000 đồng (*Một trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm lẻ ba ngàn đồng*), buộc bị cáo X1 tiếp tục khắc phục cho X2 .

[7] Về xử lý vật chứng

Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; thân trên kéo có dòng chữ JUNDENG, dài 23,5 cm; rộng 11 cm, cán được bọc nhựa màu đỏ dài 11,5 cm, rộng 11 cm, lưỡi dài 12 cm, rộng 02 cm, mũi nhọn là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng;

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AR 554041, do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 29/5/2011 mang tên Dương Thanh X1 thuộc

quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan hành vi phạm tội, xét giao trả cho bị cáo X1.

Trả lại cho Nguyễn Văn X2 01 (một) xe mô tô màu cam – đen - bạc, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, mang biển số 67B1-775.32, số máy: HC12E7078763, số khung: 1258FY078691, kèm 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 031881, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh An Giang cấp ngày 20/02/2016 và 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AP 670632, do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 22/10/2010.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Dương Thanh X1 01 (một) xe mô tô màu tím-đen, nhãn hiệu Yamaha số loại Exiter mang biển số 67C1-595.63, số máy: G3D4E630177, số khung: 0610HY605058, kèm 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047590 do Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang cấp ngày 10/01/2019 và số tiền C4 Nam 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) bị cáo X1 giao nộp để đảm bảo thi hành án đối với phần thiệt hại mà bị cáo X1 có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Văn X2.

[8] Các vấn đề khác

Đối với Nguyễn Văn C1, Dương Văn C2 theo lời khai Nguyễn Văn X2, bị cùng C1 và C2 cùng Dương Thanh X1 đánh gây thương tích; C1, C2 không thừa nhận, ngoài lời khai của X2, không chứng cứ căn cứ khác để quy kết trách nhiệm đối với C1 và C2 nên không xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Thanh X1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.380.000đ (Bảy triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Quyền kháng cáo

Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Dương Thanh X1, Nguyễn Văn X2 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Dương Thanh X1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt Dương Thanh X1 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo là 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Thanh X1 cho Ủy ban nhân dân phường Vx, thành phố UK, tỉnh An Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] *Căn cứ khoản 2 Điều 255, Điều 282 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.*

Đình chỉ xét xử vụ án “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Nguyễn Văn X2.

[3] Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Dương Thanh X1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Văn X2 số tiền 147.603.000 (một trăm bốn mươi bảy triệu sáu trăm lẻ ba nghìn) đồng, có khấu trừ số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng bị cáo X1 đã nộp ngày 28/9/2021, bị cáo X1 còn phải khắc phục tiếp số tiền còn lại 127.603.000 (một trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm lẻ ba nghìn) đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền C4 Nam 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng bị cáo X1 giao nộp giai đoạn điều tra để đảm bảo thi hành án đối với phần thiệt hại mà bị cáo X1 có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Văn X2 (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố châu Đốc và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UK*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; thân trên kéo có dòng chữ JUNDENG, dài 23,5 cm; rộng 11 cm, cán được bọc nhựa màu đỏ dài 11,5 cm, rộng 11 cm, lưỡi dài 12 cm, rộng 02 cm, mũi nhọn là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng;

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AR 554041, do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 29/5/2011 mang tên Dương Thanh X1 thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan hành vi phạm tội, xét giao trả cho bị cáo X1.

Trả lại cho Nguyễn Văn X2 01 (một) xe mô tô màu cam – đen - bạc, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, mang biển số 67B1-775.32, số máy: HC12E7078763, số

khung: 1258FY078691, kèm 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 031881, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh An Giang cấp ngày 20/02/2016 và 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AP 670632, do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 22/10/2010.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Dương Thanh X1 01 (một) xe mô tô màu tím đen, nhãn hiệu Yamaha số loại Exiter mang biển số 67C1-595.63, số máy: G3D4E630177, số khung: 0610HY605058, kèm 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047590 do Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang cấp ngày 10/01/2019 và số tiền C4 Nam 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) bị cáo X1 giao nộp để đảm bảo thi hành án đối với phần thiệt hại mà bị cáo X1 có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Văn X2 (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố châu Đốc và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UK*).

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Thanh X1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.380.000đ (Bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: *Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ;
- Phòng hồ sơ;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bộ phận THA Tòa án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Trịnh Thị Ngọc Hà